

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM (HOSE: GAS)

DẦU KHÍ

Q2.26: Lợi nhuận tăng mạnh nhờ sản lượng khí khô kinh doanh tăng và biên lợi nhuận gộp cải thiện tốt

- Sản lượng khí ẩm tiếp nhận và khí LNG hồi phục tích cực trong kỳ, đạt 2,2 tỷ m³, tăng 26% so với cùng kỳ 2025 (svck). Lũy kế 6 tháng đầu năm, đạt 3,74 tỷ m³ (+15% svck).
- Lợi nhuận gộp Q2.26 cải thiện mạnh so với Q1.26, đạt 7.783 tỷ đồng, tăng 57% svck và 73% so với Q1.26, nhờ lợi nhuận gộp sản phẩm khí khô và LNG đạt 5.525 tỷ đồng (+80% svck) và 90% so với Q1.26.

- Trong Q2.26, sản lượng khí ẩm tiếp nhận và khí LNG đạt 2,2 tỷ m³, tăng 26% svck.** Trong đó khí ẩm đạt 1,74 tỷ m³ (+9,8% svck), khí LNG đạt 0,46 tỷ m³ (+175% svck). Lũy kế 6 tháng đầu năm 2026, sản lượng khí ẩm tiếp nhận và LNG đạt 3,74 tỷ m³ (+15,4% svck), khí khô kinh doanh đạt 3,67 tỷ m³ (+17,4% svck), thực hiện lần lượt 50% và 52% kế hoạch cả năm.
- Doanh thu Q2.26 đạt 43.249 tỷ đồng, tăng mạnh 44% svck.** Trong đó doanh thu khí tự nhiên đạt 26.241 tỷ đồng (+97% svck), doanh thu khí LPG đạt 14.597 tỷ đồng (-5% svck), doanh thu vận chuyển khí đạt 708 tỷ đồng (+23% svck). Doanh thu tăng mạnh nhờ mặt bằng giá khí duy trì ở mức cao. Bên cạnh đó, công ty đẩy mạnh kinh doanh sản phẩm khí LNG và LPG trên thị trường quốc tế. Lũy kế 6 tháng, tổng doanh thu đạt 81.269 tỷ đồng (+46% svck) và thực hiện 57% kế hoạch cả năm.
- Lợi nhuận gộp Q2.26 đạt 7.783 tỷ đồng, tăng mạnh 57% svck:** Biên lợi nhuận gộp đạt 18%, tăng 1,5 điểm phần trăm so với cùng kỳ. Lợi nhuận gộp đã tăng mạnh trở lại trong kỳ, vượt tốc độ tăng doanh thu sau khi tăng chậm 10% trong Q1.26. Lợi nhuận gộp sản phẩm khí khô và LNG đạt 5.525 tỷ đồng (+80% svck), biên lợi nhuận gộp cải thiện lên 21,1% từ mức 13,9% trong Q1.26 tuy vẫn thấp hơn 1,8 điểm phần trăm so với cùng kỳ. Trong khi đó, lợi nhuận gộp khí LPG đạt 1.332 tỷ đồng (+20% svck), biên lợi nhuận gộp đạt 9,1%, tăng 2 điểm phần trăm svck 2025 và 4 điểm phần trăm so với Q1.26. Lũy kế 6 tháng, lợi nhuận gộp đạt 12.302 tỷ đồng (+36% svck).
- Chi phí quản lý giảm nhờ hoàn nhập dự phòng, chi phí bán hàng tăng nhẹ 9% svck:** Chi phí quản lý ghi nhận âm 8 tỷ đồng trong Q2.26 nhờ hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi 492 tỷ đồng. Trong khi đó, chi phí bán hàng đạt 620 tỷ đồng (+9% svck). Doanh thu tài chính Q2.26 đạt 356 tỷ đồng (-11% svck), trong khi chi phí tài chính đạt 95 tỷ đồng (-6% svck).
- Lợi nhuận trước thuế đạt 7.443 tỷ đồng, tăng 24% svck:** Lợi nhuận sau thuế đạt 6.021 tỷ đồng (+25% svck). Lũy kế 6 tháng, lợi nhuận trước và sau thuế đạt 11.208 tỷ đồng và 9.026 tỷ đồng, cùng tăng 19% svck 2025, hoàn thành lần lượt 99% và 100% kế hoạch lợi nhuận năm.
- Tình hình tài chính ổn định:** Đến cuối Q2.26, tổng tài sản tăng 10% so với đầu năm (svdn) lên 102.870 tỷ đồng. Tài sản ngắn hạn tăng 13% svdn trong khi tài sản dài hạn tăng 1% svdn. Tiền, tương đương tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn tiếp tục đạt giá trị cao với 45.457 tỷ đồng (+14% svdn). Trong khi đó, chi phí xây dựng cơ bản dở dang dài hạn cũng tăng mạnh 91% svdn lên 5.492 tỷ đồng, tập trung lớn ở dự án đường ống dẫn khí Lô B - Ô Môn với 4.785 tỷ đồng (+121% svdn). Về phía nguồn vốn, Nợ phải trả tăng 26% svdn lên 32.615 tỷ đồng, trong đó vay nợ ngắn hạn đạt 1.781 tỷ đồng (+24% svdn), vay nợ dài hạn đạt 1.148 tỷ đồng (-25% svdn). Vốn chủ sở hữu tăng 4% svdn lên 70.255 tỷ đồng, chiếm 68,3% tổng nguồn vốn.
- Thúc đẩy hoạt động đầu tư trong kỳ:** Trong 6 tháng đầu năm, giá trị giải ngân tập trung chủ yếu vào dự án đường ống dẫn khí Lô B - Ô Môn với 2.612 tỷ đồng tăng thêm, chiếm 31% kế hoạch đầu tư cả năm là 8.336 tỷ đồng. Bên cạnh đó, các dự án khác cũng được thúc đẩy tiến độ như dự án nâng cấp kho LNG Thị Vải lên 3 triệu tấn đang giai đoạn thẩm định FEED và lập dự toán, dự án kho LNG Bắc Trung bộ (Vũng Áng - Hà Tĩnh) được chấp thuận chủ trương đầu tư và đang triển khai lập báo cáo nghiên cứu khả thi.

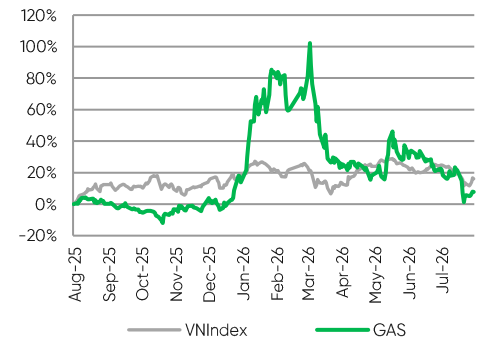
Giá hiện tại	VND 69.900
Cao nhất 52 tuần	VND 128.700
Thấp nhất 52 tuần	VND 56.000
Giá mục tiêu 12 tháng	VND 88.600
Khả năng tăng giá (%)	27,0

Vốn hóa (tỷ VND)	168.665
KLGD TB 10 phiên (tr cp)	1,49
Sở hữu NN hiện tại (%)	2,03
Số CP lưu hành (tr cp)	2.412,95

	GAS	VNI
P/E trượt 12T	13,3x	12,0x
P/B hiện tại	2,5x	2,0x
ROAA trượt 12T	13,3%	2,7%
ROAE trượt 12T	18,9%	17,2%

*Dữ liệu ngày 4/8/2026

Diễn biến giá cổ phiếu



Thay đổi giá (%)	1T	3T	6T
GAS	-12,1	-10,3	-40,1
VN-INDEX	-7,0	-6,4	-3,9

Cổ đông lớn (%)

PVN	95,76
Cổ đông khác	4,24

Tổng quan doanh nghiệp

Tổng Công ty khí Việt Nam là đơn vị đầu ngành trong Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN). Công ty chuyên hoạt động trong lĩnh vực thu gom, vận chuyển, chế biến và kinh doanh khí tự nhiên tại Việt Nam. Sản phẩm khí đa dạng từ khí khô, khí LPG, CNG và đang phát triển mạnh khí tự nhiên hóa lỏng (LNG) với sản lượng từ 8-10 tỷ m³ khí tự nhiên và 3,0-4,0 triệu tấn LPG mỗi năm. Khách hàng tập trung khối sản xuất điện, phân bón và khách hàng công nghiệp.

Chuyên gia phân tích ngành Năng lượng

Chu Thế Huỳnh

Huynhct@vpbanks.com.vn

Sản lượng khí kinh doanh Q2.26

Chỉ tiêu	KH 2026	Q2.26	6T.26	% SVCK 6T	SVKH 2026
Khí đốt tiếp nhận và khí LNG (triệu m ³)	7.435	2.196	3.740	15,4%	50,3%
Khí khô sản xuất và kinh doanh (triệu m ³)	7.117	2.157	3.668	17,4%	51,5%

Nguồn: GAS, VPBankS Research

Kết quả kinh doanh Q2.26

Chỉ tiêu tài chính cơ bản	KH 2026	Q2.26	6T.26	% SVCK Q2.26	% SVCK 6T.26	%SV KH 2026	So với dự báo Q2.26
Doanh thu	142.000	43.249	81.269	43,8%	45,8%	57,2%	110,6%
Lợi nhuận gộp		7.783	12.302	57,1%	36,0%		
Lợi nhuận trước thuế	11.285	7.443	11.208	24,4%	19,1%	99,3%	177,8%
Lợi nhuận sau thuế	9.019	6.021	9.026	25,2%	19,2%	100,1%	179,7%
EBIT		7.502	11.321	24,3%	18,9%		
EBITDA		8.073	12.447	19,3%	13,3%		
Tài sản ngắn hạn		78.956	78.956				
Tài sản dài hạn		23.914	23.914				
Tổng tài sản		102.870	102.870				
Nợ phải trả		32.615	32.615				
Vốn chủ sở hữu		70.255	70.255				
Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (lần)		0,46	0,46				

Nguồn: GAS, VPBankS Research

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank (VPBankS) phát hành báo cáo này với mục đích cung cấp thông tin. Báo cáo này được lưu hành tới các khách hàng của VPBankS và các công ty liên kết hoặc các đối tượng mà VPBankS cho rằng phù hợp để nhận báo cáo, và không xét đến mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hay nhu cầu riêng biệt của bất kỳ cá nhân nào nhận được báo cáo này.

Báo cáo này không nhằm mục đích và trong bất kỳ trường hợp nào cũng không được hiểu là lời đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong đây hoặc các công cụ tài chính liên quan. Báo cáo cũng có thể bao gồm, toàn bộ hoặc một phần, các bản tóm tắt, nghiên cứu, tổng hợp, trích xuất hoặc phân tích được chuẩn bị bởi các đối tác chiến lược, liên doanh và/hoặc đối tác kinh doanh của VPBankS.

VPBankS không cam kết hay đảm bảo (dù rõ ràng hay ngụ ý) về tính chính xác hoặc đầy đủ của các thông tin này, và do đó, nhà đầu tư cần tự đưa ra quyết định sau khi cân nhắc kỹ lưỡng. Báo cáo này không nhằm hướng tới, phân phối hoặc sử dụng bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào tại các khu vực, quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà việc phát hành, phân phối, hoặc sử dụng báo cáo sẽ vi phạm quy định pháp luật hiện hành.

Mọi thông tin trong báo cáo này được tổng hợp từ các nguồn công khai mà VPBankS tin tưởng là đáng tin cậy và chính xác tại thời điểm phát hành báo cáo. Tuy nhiên, các nguồn này chưa được VPBankS và/hoặc các công ty liên kết kiểm chứng độc lập và báo cáo cũng không khẳng định rằng đã bao gồm tất cả các thông tin mà nhà đầu tư tiềm năng có thể cần. Các quan điểm được thể hiện trong báo cáo là những đánh giá hiện tại của VPBankS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. VPBankS không có nghĩa vụ phải cập nhật hay duy trì sự chính xác của thông tin, quan điểm được nêu trong báo cáo, cũng như không có nghĩa vụ cung cấp thêm bất kỳ thông tin nào cho người nhận.

Do đó, VPBankS không đảm bảo, đại diện hay cam kết, dù rõ ràng hay ngụ ý, về tính đầy đủ, chính xác, tin cậy, công bằng hoặc hợp lý của các thông tin và quan điểm trong báo cáo. Mặc dù đã nỗ lực để các dữ liệu thực tế trong báo cáo là chính xác, mọi ước tính, dự báo, nhận định hoặc đánh giá chủ quan được đưa ra đều dựa trên các giả định được VPBankS xem là hợp lý và không nên được hiểu là cam kết chắc chắn về khả năng xảy ra của các sự kiện được đề cập. Các giả định khác nhau có thể dẫn tới các kết quả và khuyến nghị hoàn toàn khác biệt.

Báo cáo này cũng có thể bao gồm các bình luận, ước tính, dự báo và ý kiến liên quan đến các nghiên cứu kinh tế vĩ mô do các chuyên gia kinh tế của VPBankS công bố, tuy nhiên các nội dung này không nên được xem là khuyến nghị đầu tư hoặc tư vấn đầu tư đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập.

Báo cáo này không mang tính toàn diện và không cung cấp đầy đủ các thông tin mà một nhà đầu tư tiềm năng cần để đưa ra quyết định đầu tư. Người nhận báo cáo cần tự thực hiện đánh giá và quyết định độc lập đối với bất kỳ chứng khoán hay công cụ tài chính nào được đề cập.

Bất kỳ khoản đầu tư nào được thảo luận hoặc khuyến nghị trong báo cáo có thể không phù hợp với mục tiêu đầu tư và tình hình tài chính cụ thể của từng nhà đầu tư.

Báo cáo này có thể chứa các tuyên bố dự báo về tương lai, thường (nhưng không phải luôn luôn) được nhận diện thông qua các từ ngữ như "tin rằng", "ước tính", "dự định", "kỳ vọng" hoặc những diễn đạt tương tự như "có thể", "sẽ", "có khả năng xảy ra". Những tuyên bố này dựa trên các giả định và thông tin sẵn có tại thời điểm báo cáo được phát hành và chịu ảnh hưởng bởi các rủi ro, bất định cũng như các yếu tố khác có thể khiến kết quả thực tế khác biệt đáng kể so với những dự báo đã nêu.

Người nhận báo cáo cần thận trọng đối với những tuyên bố này và không nên quá tin tưởng vào các dự báo nêu ra. VPBankS từ chối mọi nghĩa vụ cập nhật hoặc điều chỉnh bất kỳ tuyên bố dự báo nào dù do có thông tin mới, sự kiện tương lai hay những tình huống ngoài dự tính phát sinh sau ngày công bố báo cáo.

Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank

Tầng 21 và 25, VPBANK Tower, 89 Láng Hạ, Phường Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 1900 636679

Email: cskh@vpbanks.com.vn

Website: www.vpbanks.com.vn

Phòng Phân tích Ngành và Cổ phiếu

Email: equityresearch@vpbanks.com.vn